

Bản án số: 47/2021/HS-PT
Ngày 19/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Chương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Chiến và ông Lê Quốc Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang, là Thư ký viên của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2020/TLPT-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn G và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2020/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn G; sinh năm 1985 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H và bà Phạm Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị Thanh H (*đã ly hôn*) và có 02 con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2019 đến ngày 10/12/2019 được tại ngoại – Có mặt.

2. Hoàng Ngọc Th; sinh năm 2000 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L và bà Bùi Thị Th; nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 04/2019/HS-PT ngày 27/12/2019 của Tòa án quân sự Quân khu 05 đã xử phạt 18 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, chưa chấp hành xong bản án; bị bắt tạm giam từ ngày 11/9/2019 đến ngày 20/01/2020 được tại ngoại; hiện đang chấp hành án và được trích xuất về để phục vụ xét xử – Có mặt.

3. Vũ Tiến Ph (tên gọi khác: Vũ Tiên Ph); sinh năm 1995 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Thôn 05, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Q và bà Hoàng Thanh H; có vợ Trịnh Thị Th (*đã ly hôn*) và có 01 con; nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc

thẩm số: 04/2019/HS-PT ngày 27/12/2019 của Tòa án quân sự Quân khu 05 đã xử phạt 18 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, đã chấp hành xong bản án; bị bắt tạm giam từ ngày 02/9/2020 – Có mặt.

4. Tạ Thành C, sinh năm 1999 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn 10, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn T và bà Đoàn Thị G; tiền sự: Tại Quyết định số: 55/QĐ-XPVPHC ngày 01/7/2018 của Công an huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông đã xử phạt 750.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 04/2019/HS-PT ngày 27/12/2019 của Tòa án quân sự Quân khu 05 đã xử phạt 06 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác và được trích xuất về để phục vụ xét xử – Có mặt.

- *Bị cáo không có kháng cáo: Vũ Văn B (tên gọi khác: Vũ Thế B)*, sinh năm 1995 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Tổ 04, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Phạm Thị L; nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 04/2019/HS-PT ngày 27/12/2019 của Tòa án quân sự Quân khu 05 đã xử phạt 18 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2018 đến ngày 18/12/2018 được tại ngoại – Vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn G:* Bà Nguyễn Ngọc Bảo C, Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV TV, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Số 111 đường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị hại:* Anh Phạm Văn L, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Tạ Đình Đ, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

Anh Phạm Văn H, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ 08, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1982; địa chỉ: Đội 14, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định – Vắng mặt.

Chị Vũ Thị N, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 08, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Hoàng Văn Th – Vắng mặt.

Anh Lại Văn S – Vắng mặt.

Anh Ngô Văn H – Vắng mặt.

Anh Trần Văn Trg – Vắng mặt.

Chị Đoàn Thị G – Vắng mặt.

Anh Lê Mạnh H – Vắng mặt.

Anh Phan Đình T – Văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai giữa gia đình ông Phạm Văn H với anh Lại Văn S nên Nguyễn Văn G là cháu của ông H đã nhờ Vũ Văn B thuê người đánh anh S. B bàn bạc với Trần Văn T, Tạ Thành C, Hoàng Ngọc Th và Vũ Tiến Ph thì tất cả cùng đồng ý. Hai bên thống nhất tiền công là 8.000.000 đồng.

Khoảng 08 giờ ngày 05/12/2018, B gọi điện cho anh Hoàng Văn N để thuê xe ô tô đi thành phố Hồ Chí Minh. Anh N lái xe chở B, T, C, Th; còn Ph đi xe máy về nhà B tọa lạc tại tổ 04, thị trấn Đ, huyện Đ; trước khi đi B cầm theo một con dao phát bỏ lên xe ô tô. Khi về đến nhà, B gọi điện cho G hỏi nhà anh S, do không biết nên G gọi điện cho anh Phạm Văn V nhờ anh V chỉ nhà anh S cho nhóm của B. Nhóm của B hẹn gặp anh V ở đường vào khu vực chót 34 tọa lạc tại thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Ph điều khiển xe mô tô Exciter 150 (*không xác định được BKS*) chở Th đi gặp anh V. Anh V dẫn Ph và Th đến khu vực nhà rẫy của anh S, khi cách nhà rẫy khoảng 200m thì anh V dừng lại và chỉ nhà anh S cho Ph và Th. Sau đó, Ph và Th đi về quán cà phê gặp nhóm của B.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, B đưa tiền cho Ph mua 01 cây đèn pin, sau đó cả nhóm tiếp tục đi vào hướng thác LL. Khi đến ngã ba cách trạm Quản lý bảo vệ rừng Đ khoảng 500m, Ph nói anh N rẽ vào đường đất khoảng 200m thì thấy chiếc xe cang và một số người đang ở phía trước nên B nói anh N dừng lại và xuống xe. Khoảng 30 phút sau, Tạ Đình Đ và Phan Đình M đến. M đi xe Dream (*không xác định được BKS*); Đ đi xe Wave (*không xác định được BKS*) cầm 02 con dao phát để trong bao xách rắn đưa cho C, C cầm dao rựa để dưới gầm xe ô tô.

Lúc này có một người thanh niên (*không xác định được nhân thân*) đi ngang qua thấy nhóm của B và hỏi sự việc thì B trả lời đang đi chơi nên người thanh niên bỏ đi. Do sợ bị phát hiện nên B nói N mang dao lên xe ô tô cất, anh N nhìn thấy và nói nếu nhóm của B đi đánh nhau thì anh N không chở đi. B nói Ph lấy xe mô tô chở Thành đem dao đi cất rồi quay lại xe ô tô và cả nhóm đi ăn tối. Sau đó, anh N lái xe ô tô chở nhóm của B đi thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến gần trạm thu phí tọa lạc tại thôn 10, xã K thì B nói anh N dừng xe và B, T, C, Th, Ph xuống xe. Ph sử dụng xe mô tô chở B đi vào xem tình hình. Sau đó, B gọi điện nói T, C, Th vào gặp B. Do không đủ hung khí nên B nói T và Th chặt thêm 02 khúc cây tươi ven đường. B cầm dao ngắn; Ph, C cầm dao rựa cán dài, mũi bằng; T, Th cầm gậy gỗ và tiếp tục đi vào đường đất hướng vào nhà anh S. Khi cách nhà anh S khoảng 200m thì tất cả dừng xe và đi bộ vào. Do trời tối, không quen địa hình nên cả nhóm đi nhầm vào nhà anh Ngô Văn Y, lúc này chỉ có anh Phạm Văn L đang ngủ trong nhà. Khi đến sát vách nhà nhìn thấy cửa chính đóng, trong nhà không có ánh đèn nên Th gõ cửa nhưng không ai trả lời. Cả nhóm đi về hướng bên hông trái cửa phụ, Ph giật cửa bung ra rồi Ph, C, Th, T, B đi vào trong. Th rọi đèn pin thấy anh L đang ở trên giường, nghĩ anh L là anh S nên Th dùng gậy lao vào đánh anh L thì gậy vướng vào màn. Thấy vậy, Ph cầm dao rựa lao vào trở sáng dao đánh liên tiếp vào người anh L 02 - 03

nhất, anh L cầm 01 con dao đang để trên đầu giường đánh lại nhóm của B. Khi anh L đánh trúng vào mũi của Ph thì Ph sợ bị chém nên trở dao lại chém 01 nhất theo hướng từ trên xuống dưới vào người anh L. Anh L đưa tay trái lên che mặt, Ph nhìn thấy máu bắn ra nên hô cả nhóm bỏ chạy.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 04/TgT ngày 07/12/2018 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Anh L bị gãy đầu dưới 02 xương cẳng tay tỉ lệ 16%; sẹo vết thương phần mềm tỷ lệ 10%, cộng lùi 8,4%; đứt động mạch trụ tỷ lệ 04%, cộng lùi 3,02%; đứt gân gấp các ngón tay, gân duỗi các ngón, gân cơ duỗi cổ tay trụ tỷ lệ 03%, cộng lùi 2,17%; tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 29,59%, làm tròn 30%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số: 56/TgT ngày 18/02/2019 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Anh L bị tổn thương nhánh thần kinh trụ tay trái tỷ lệ 15%, cộng lùi 10,56%; tổn thương nhánh thần kinh giữa tay trái tỷ lệ 15%, cộng lùi 8,97%; tổng tổn thương cơ thể do bị đứt dây thần kinh trụ và thần kinh giữa tay trái là 19,53%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Văn L sau khi giám định bổ sung là $29,59\% + 19,53\% = 49,12\%$, làm tròn 49%.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2020/HS-ST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn G, Vũ Văn B, Tạ Thành C, Hoàng Ngọc Th, Vũ Tiến Ph và Trần Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2019 đến ngày 10/12/2019.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc Th 05 năm 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 04/2019/HSPT ngày 27/12/2019 của Tòa án Quân sự Quân khu 05, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 07 năm tù, được trừ thời gian đã chấp hành hình phạt của bản án và thời gian tạm giam từ ngày 11/9/2019 đến ngày 20/01/2020.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Tiến Ph 06 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02/9/2020.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm p khoản 1 điều 52; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tạ Thành C 06 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; tổng hợp với hình phạt 06 năm tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 04/2019/HSPT ngày 27/12/2019 của Tòa án Quân sự Quân khu 05, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 12 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 02/4/2019.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm p khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn B 06 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 04/2019/HSPT ngày 27/12/2019 của

Tòa án Quân sự Quân khu 05, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2018 đến ngày 18/12/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T; quyết định về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 25/11/2020, các bị cáo Hoàng Ngọc Th, Vũ Tiến Ph và Tạ Thành C cùng kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 01/12/2020, bị cáo Nguyễn Văn G kháng cáo đề nghị xem xét lại bản án sơ thẩm theo hướng bị cáo không phạm tội hoặc nếu phạm tội thì giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông: Sau khi phân tích nội dung vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn G, Hoàng Ngọc Th, Vũ Tiến Ph và Tạ Thành C.

Tại Bản luận cứ bào chữa ngày 15/5/2021, sau khi phân tích nội dung vụ án, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn G đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 15; Điều 85; các điểm a, b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Tại phiên tòa, các bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, bị cáo G đề nghị tuyên bị cáo không phạm tội hoặc nếu phạm tội thì giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo; các bị cáo Th, Ph và C cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Do mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai giữa ông Phạm Văn H với anh Lại Văn S nên Nguyễn Văn G đã thuê nhóm của Vũ Văn B tìm người đánh dẫn mặt anh S. Vào tối ngày 05/12/2018, tại nhà rẫy của anh Ngô Văn Y tọa lạc tại thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, do trời tối không quen địa hình nên Vũ Văn B, Tạ Thành C, Hoàng Ngọc Th, Vũ Tiến Ph và Trần Văn T đã dùng dao chém nhằm anh Phạm Văn L, hậu quả anh L bị thương tích tỷ lệ 49%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn G, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Đối với kháng cáo đề nghị tuyên bị cáo không phạm tội: G là người thuê nhóm của B đánh anh S nên phải chịu trách nhiệm đồng phạm với vai trò là người xúi giục. Khi thuê bị cáo không bàn bạc, trao đổi cách thức thực hiện nên hậu quả đến đâu bị cáo phải chịu trách nhiệm đến đó. Như đã nhận định tại mục [1], Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc tuyên bị cáo không phạm tội.

[2.2]. Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách

nhệm hình sự và áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có sự cân nhắc và tương xứng với tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới, do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn G.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Hoàng Ngọc Th, Vũ Tiến Ph và Tạ Thành C, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù không có mâu thuẫn gì với anh S nhưng khi được G thuê chém anh S, các bị cáo đã đồng ý và dùng dao chém nhằm anh L gây thương tích, trong đó Ph là người trực tiếp chém gây thương tích cho anh L nên cần áp dụng mức hình phạt cao nhất; C và Th là người tham gia tích cực và có vai trò ngang nhau, tuy nhiên C phạm tội khi đang có tiền sự và quá trình điều tra C khai báo không thành khẩn nên cần áp dụng mức hình phạt cao hơn so với Th. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt Ph 06 năm 06 tháng tù, C 06 năm tù, Th 05 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới, do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo Hoàng Ngọc Th, Vũ Tiến Ph và Tạ Thành C.

[4]. Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng “*Có hành động xảo quyết hoặc hung hãn nhằm trốn tránh hoặc che giấu tội phạm*” quy định tại điểm p khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Vũ Văn B và Tạ Thành C là không có căn cứ. Bởi lẽ, quá trình điều tra, các bị cáo chỉ khai báo không thành khẩn, gây cản trở cho quá trình điều tra nên đã không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo không có hành động xảo quyết hoặc hung hãn nhằm trốn tránh hoặc che giấu tội phạm. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chỉ sửa phần điều luật áp dụng và nêu ra để Tòa án cấp sơ thẩm nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[5]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn G đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Văn G, Hoàng Ngọc Th, Vũ Tiến Ph và Tạ Thành C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn G, Hoàng Ngọc Th, Vũ Tiến Ph và Tạ Thành C, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số:

76/2020/HS-ST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông về phần tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn G, Hoàng Ngọc Th, Vũ Tiến Ph và Tạ Thành C.

1.1. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 03 (ba) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2019 đến ngày 10/12/2019.

1.2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc Th 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 04/2019/HSPT ngày 27/12/2019 của Tòa án Quân sự Quân khu 05, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 07 (bảy) năm tù, được trừ thời gian đã chấp hành hình phạt của bản án trước và thời gian tạm giam từ ngày 11/9/2019 đến ngày 20/01/2020.

1.3. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Tiến Ph 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02/9/2020.

1.4. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tạ Thành C 06 (sáu) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; tổng hợp với hình phạt 06 (sáu) năm tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 04/2019/HSPT ngày 27/12/2019 của Tòa án Quân sự Quân khu 05, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 (mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 02/4/2019.

1.5. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn B 06 (sáu) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 04/2019/HSPT ngày 27/12/2019 của Tòa án Quân sự Quân khu 05, buộc bị phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2018 đến ngày 18/12/2018.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 21; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn G, Hoàng Ngọc Th, Vũ Tiến Ph và Tạ Thành C phải chịu mỗi bị cáo 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (*Vụ GDKT D*);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đắk Song;
- VKSND huyện Đắk Song;
- CQ CSĐT CA huyện Đắk Song;
- CQ THAHS CA huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- P. HSNVCS CA tỉnh Đắk Nông;
- CQ THAHS CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa hình sự;
Tổ hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Hồng Chương